

Số: 11024 /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 9 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa,  
giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026- 2030;

Theo báo cáo, đề xuất của Sở Y tế tại Tờ trình số 6638/TTr-SYT ngày 25/8/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

#### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức liên quan, người sử dụng lao động, cha, mẹ và trẻ em để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em).

#### 2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2030

- Chỉ tiêu 1: Giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống dưới 1,1%; Giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm.

- Chỉ tiêu 2: 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Chỉ tiêu 3: 100% cấp xã triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành và thành lập phòng điều tra thân thiện.

- Chỉ tiêu 4: 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

- Chỉ tiêu 5: 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau.

- Chỉ tiêu 6: 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Chỉ tiêu 7: 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

- Chỉ tiêu 8: 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em trong cơ quan quản lý y tế, giáo dục; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 9: 90% doanh nghiệp đang hoạt động, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở kinh doanh dịch vụ được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc thực hiện Kế hoạch**

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch vào nhiệm vụ, lồng ghép trong xây dựng chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời lồng ghép vào các nhiệm vụ chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và an sinh xã hội, lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp tại địa phương nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành quán triệt, triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Tăng cường phối hợp liên ngành về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

### **2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em**

- Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về quyền trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em, các tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động, đại diện cho người lao động, người sử dụng lao động, đặc biệt tại các làng nghề và khu vực kinh tế phi chính thức, chú trọng người sử dụng lao động là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình, cộng đồng xã hội, cha mẹ, trẻ em.

- Đa dạng các hoạt động truyền thông tại cộng đồng, trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để truyền thông kịp thời; xây dựng, phát triển, nhân bản các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông về nội dung phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục hỗ trợ quyền trẻ em phù hợp với từng địa phương, dân tộc và từng nhóm đối tượng.

### **3. Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, người sử dụng lao động trẻ em về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em**

- Nâng cao năng lực về phát hiện, can thiệp trẻ em có nguy cơ và lao động trẻ em; năng lực kiểm tra, xử lý vi phạm trong sử dụng lao động trẻ em cho cán bộ chính quyền các cấp.

- Chú trọng việc nâng cao năng lực cho người sử dụng lao động là hợp tác xã, hộ gia đình; người sử dụng lao động trong các làng nghề và khu vực kinh tế phi chính thức, quan tâm đến lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng.

- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho giảng viên nguồn các cấp, các ngành trong tỉnh về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em đặc biệt chú trọng tập huấn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác trẻ em cấp cơ sở.

### **4. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em**

- Nghiên cứu lồng ghép, kết hợp các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý và các dịch vụ an sinh xã hội; thúc đẩy liên kết giữa cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em các cấp để phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ liên thông, toàn diện, bảo đảm trẻ em và gia đình được cung cấp dịch vụ kịp thời, hiệu quả.

- Nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em hoạt động chất lượng, hiệu quả, bao gồm dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành, phòng điều tra thân thiện.

### **5. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em**

- Tăng cường công tác rà soát, thu thập thông tin, quản lý trẻ em trong các hộ gia đình, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng.

- Triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em tại địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở.

- Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề và tạo việc làm phù hợp.

- Hướng dẫn người sử dụng lao động, đặc biệt người sử dụng lao động tại các làng nghề; khu vực kinh tế phi chính thức về kiến thức, kỹ năng phát hiện và phối hợp với các ban ngành, cơ quan, tổ chức để can thiệp, hỗ trợ lao động trẻ em; hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất và tâm lý của trẻ em và theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động, đặc biệt là ở các vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế

- xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.

## **6. Xây dựng cơ sở dữ liệu, theo dõi, đánh giá; kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em**

- Định kỳ khảo sát về lao động trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Phối hợp giữa Y tế - Giáo dục - Công an cấp xã trong việc rà soát, lập hồ sơ quản lý trẻ em có nguy cơ bỏ học đi lao động sớm. Thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật.

## **7. Vận động nguồn lực**

Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong việc thực hiện các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương; lồng ghép trong các chương trình, dự án và nguồn kinh phí hợp pháp khác:

- Từ nguồn ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh, ngân sách xã): Hằng năm, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, các Sở, ngành, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của tỉnh, địa phương.

- Huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Là cơ quan Thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tổ chức sơ kết, tổng kết; tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát tăng cường phối hợp liên ngành về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Triển khai thực hiện chỉ tiêu thống kê theo dõi, đánh giá về lao động trẻ em, tiêu chí xác định lao động trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế; phối hợp thực hiện khảo sát quốc gia về lao động trẻ em trên địa bàn tỉnh (nếu có).

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Y tế, xây dựng quy trình, mô hình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và truyền thông, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho trẻ em và gia đình có lao động trẻ em hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em. Tập huấn cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em cho đội ngũ viên chức tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội.

## **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, triển khai công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Chỉ đạo, triển khai cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho học sinh, giáo viên. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

- Triển khai các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học khi chưa hoàn thành bậc tiểu học, trung học cơ sở.

## **3. Công an tỉnh**

- Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

- Chỉ đạo lực lượng công an cấp xã quản lý tốt nhân khẩu, nắm bắt tình hình địa bàn, đặc biệt tại khu vực làng nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh phi chính thức để có biện pháp ngăn chặn kịp thời hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lao động trẻ em.

## **4. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao.

## **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

## **6. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan cân đối, tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch theo quy định của pháp luật. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

## **7. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh**

Chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đến các doanh nghiệp, người sử dụng lao động nhằm bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

## **8. Các Sở, ban, ngành**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của đơn vị.

## **9. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

- Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tiễn của địa phương, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mô hình phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt ở địa bàn, ngành nghề có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em.

- Chủ động bố trí ngân sách, nguồn lực hoặc lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để thực hiện Kế hoạch.

- Hằng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép vào báo cáo công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em gửi về Sở Y tế để tổng hợp.

## **10. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh**

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch đến người sử dụng lao động và người lao động trong các Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, Tổ hợp tác bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

- Hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề.

## **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh tăng cường hướng dẫn các cấp hội vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các hộ nghèo, cận nghèo, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực kinh tế nông nghiệp, địa bàn có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ, đoàn viên, người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026

- 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế) để xem xét giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tại Mục IV;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KGVX;
- Lưu: VT. ĐNĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Long Biên**